

MÔ HÌNH TRUNG TÂM TÀI CHÍNH QUỐC TẾ TẠI MỘT SỐ QUỐC GIA CHÂU Á MỚI NỔI VÀ HÀM Ý CHÍNH SÁCH CHO VIỆT NAM

TS. Trần Thanh Thu*

Nhằm thúc đẩy dòng vốn đầu tư quốc tế và bắt kịp xu hướng phát triển của thị trường dịch vụ tài chính số trong kỷ nguyên công nghệ bùng nổ, chính phủ Việt Nam đã xây dựng chiến lược phát triển trung tâm tài chính quốc tế. Hiện thực hoá mục tiêu này đòi hỏi sự xây dựng và triển khai đồng bộ các giải pháp trụ cột về khung khổ pháp lý, hạ tầng tài chính và công nghệ, nguồn nhân lực, cơ chế vận hành. Bài báo này phân tích các nhân tố quyết định đến thành công của các quốc gia châu Á gồm Trung Quốc và Hàn Quốc về các khía cạnh (i) mô hình, (ii) khung khổ pháp lý và quy định, (iii) hạ tầng thị trường và hệ sinh thái tài chính, (iv) đổi mới tài chính. Từ đó, bài viết rút ra bài học kinh nghiệm và đưa ra mô hình IFC đề xuất cho TP. Hồ Chí Minh và Đà Nẵng.

• Từ khóa: trung tâm tài chính quốc tế, IFC, mô hình thành công, châu Á, Việt Nam.

To promote international capital flows and keep up with the development trend of the digital financial services market in the era of booming technology, the Vietnamese government has developed a strategy to build an international financial center (IFC). Realizing this goal requires the synchronized construction and implementation of pillar solutions regarding the legal framework, financial and technological infrastructure, human resources, and operational mechanisms. This study analyzes the factors that determine the success of Asian countries, including China and South Korea, in terms of (i) models, (ii) legal and regulatory frameworks, (iii) market infrastructure and financial ecosystems, and (iv) financial innovation. From there, the article draws lessons learned and proposes a model for IFCs in Ho Chi Minh City and Da Nang.

• Key words: international financial center, IFC, success model, Asia, Vietnam.

Ngày nhận bài: 11/8/2025

Ngày gửi phản biện: 12/9/2025

Ngày duyệt đăng: 26/11/2025

DOI: <https://doi.org/10.71374/jfar.v25.i302.25>

1. Đặt vấn đề

Bài báo này lấp đầy một phần những khoảng trống trong nghiên cứu về phát triển IFC tại Việt Nam trên cơ sở phân tích bài học kinh nghiệm của Trung Quốc và Hàn Quốc. Khác với những nghiên cứu trước đây về mô hình của Dubai và Singapore, tác giả lựa chọn nghiên cứu hai quốc gia châu Á mới nổi là Trung Quốc và Hàn Quốc bởi 3 lý do: (i) sự tương đồng về thể chế, vị trí địa lý và đặc điểm văn hoá - xã hội, (ii) khoảng cách trên bảng xếp hạng GFCI toàn cầu, (iii) mức độ tương tác và liên

thông về kinh tế. Đối với từng quốc gia, bài báo sẽ làm rõ mô hình, khuôn khổ pháp lý, hạ tầng và hệ sinh thái tài chính, đổi mới tài chính. Nghiên cứu sử dụng phương pháp tổng hợp tài liệu và phân tích định tính dữ liệu của GFCI trong giai đoạn 2020-2025 để phân tích, đánh giá các nhân tố then chốt quyết định sự thành công của IFC tại các nước mới nổi châu Á; từ đó, đối sánh và đưa ra hàm ý chính sách cho IFC tại Việt Nam.

2. Tổng quan về trung tâm tài chính quốc tế

Trung tâm tài chính quốc tế (IFC) là một khái niệm quan trọng trong hệ thống tài chính toàn cầu, đóng vai trò then chốt trong ổn định và tăng trưởng kinh tế thế giới. Về bản chất, IFC là một cụm các nhà cung cấp dịch vụ tài chính, phục vụ nhu cầu của một khu vực, một châu lục hoặc toàn bộ thế giới. Đây là một địa điểm trung tâm cho phép các thị trường tài chính tồn tại và phát triển, nơi các hoạt động và giao dịch tài chính có thể được thực hiện hiệu quả hơn so với bất kỳ địa điểm nào khác (IMF, 2007).

Global Financial Centres Index (GFCI), thực hiện bởi Z/Yen Group và China Development Institute (CDI), là một chỉ số quan trọng đánh giá năng lực cạnh tranh và xếp hạng các trung tâm tài chính lớn trên thế giới. Báo cáo GFCI giai đoạn 2021-2025 cho thấy nhiều IFC khu vực Châu Á/ Thái Bình Dương đã cải thiện thứ hạng. Trong đó, Hồng Kông, Thượng Hải và Singapore giữ vị trí dẫn đầu, cùng với sự vươn lên của Seoul, Sydney, Quảng Châu, Busan và Osaka. Chính sách tài chính chặt chẽ và giám sát điều tiết ở các thị trường truyền thống. FinTech là một lĩnh vực trọng tâm đang thúc đẩy sự thay đổi trong các hệ thống quản lý và phát triển tài chính. Các trung tâm tài chính đang nỗ lực

* Học viện Ngân hàng; email: thutt@hvn.edu.vn

hoạt động như các nền tảng kỹ thuật số để thu hút vốn, công nghệ và nhân tài.

3. Phân tích các nhân tố thành công của IFC tại các nước châu Á

3.1. Mô hình IFC Thượng Hải - Trung Quốc

Tầm quan trọng quốc tế của Thượng Hải được phản ánh qua vị trí thứ 8 trong GFCI 2024. Các yếu tố chính quyết định thành công của mô hình IFC Thượng Hải gồm có:

(i) Khung khổ pháp lý

Hội đồng Nhà nước đã ban hành một số chỉ thị nền tảng xác định sự phát triển tài chính của Thượng Hải là một ưu tiên quốc gia, chức năng của thành phố là “*nơi thử nghiệm cho các biện pháp mở cửa tài chính*.” Theo đó, Thượng Hải giới thiệu các chương trình thí điểm trong các khu vực chuyên biệt. Khu Thương mại Tự do Thí điểm Trung Quốc tại Thượng Hải (từ 2013) đóng vai trò là phòng thí nghiệm cho các cải cách tài chính, hoạt động theo cách tiếp cận “*thử trước, thành công trước*”, thử nghiệm có kiểm soát trước khi triển khai trên toàn quốc. Chính sách này thể hiện cách tiếp cận thực dụng đối với tự do hóa tài chính, cho phép Trung Quốc dần mở cửa hệ thống tài chính của mình song song với việc giám sát và quản lý các rủi ro liên quan. Cơ chế này cho thấy chính sách tự do hoá có kiểm soát với IFC Thượng Hải của chính phủ Trung Quốc.

(ii) Hạ tầng thị trường và hệ sinh thái tổ chức tài chính

Sở Giao dịch Chứng khoán Thượng Hải (SSE) - một trong số các sàn giao dịch tập trung lớn nhất thế giới, với hơn 2.000 công ty niêm yết và vốn hóa thị trường hơn 50 nghìn tỷ nhân dân tệ. Thị trường STAR, thành lập năm 2019, là nơi giao dịch của các công ty công nghệ với các yêu cầu niêm yết linh hoạt hơn, mô phỏng theo NASDAQ của Mỹ. Thượng Hải đã phát triển một hệ sinh thái tài chính đa dạng bao gồm hơn 1.770 tổ chức được cấp phép, với 30% là các tổ chức nước ngoài.

(iii) Đổi mới tài chính và công nghệ

Liên minh Công nghiệp Fintech Thượng Hải thành lập năm 2018 đã tạo ra một nền tảng hợp tác cho các tổ chức tài chính, công ty công nghệ và cơ quan quản lý. Cơ chế sandbox cho phép các công ty Fintech được nhận ưu đãi về giấy phép, văn phòng, tuyển dụng. Sở Giao dịch Chứng khoán Thượng Hải đã triển khai các hệ thống dựa trên blockchain cho công bố thông tin và các quy trình thanh toán, nâng cao tính minh bạch và giảm rủi ro thanh toán. Sự đổi mới tài chính nổi bật khác đến từ tài chính xanh. Thượng Hải là thành phố tiên phong của Trung Quốc trong các sàn giao dịch và tiêu chuẩn chuyên biệt cho giao dịch quyền môi

trường, thị trường carbon và trái phiếu xanh. Số dư cho vay xanh ở Thượng Hải đã vượt quá 1,2 nghìn tỷ nhân dân tệ vào cuối năm 2023, giá trị bảo lãnh trái phiếu xanh vượt 320 tỷ nhân dân tệ.

3.2. Mô hình IFC Seoul - Hàn Quốc

Mô hình IFC của Seoul cân bằng giữa tự do hóa thị trường với can thiệp chính sách chiến lược, đổi mới công nghệ với sự thận trọng trong quy định, và hội nhập toàn cầu với các ưu tiên trong nước (Kim, 2009). Hiện đang xếp thứ 11 trong Chỉ số Trung tâm Tài chính Toàn cầu (GFCI 36, 2024), Seoul mang đến bài học kinh nghiệm hữu ích cho các trung tâm tài chính mới nổi ở các nền kinh tế đang phát triển. Các yếu tố chính quyết định thành công của mô hình IFC Seoul gồm có:

(i) Khung khổ pháp lý

Sáng kiến Trung tâm Tài chính Hàn Quốc được chính phủ khởi xướng vào năm 2003. Đạo luật Dịch vụ Đầu tư Tài chính và Thị trường Vốn (FSCMA) năm 2009 đã hợp nhất sáu luật trước đó để tạo ra một khuôn khổ pháp lý toàn diện cho thị trường vốn. Đạo luật Đặc biệt về Hỗ trợ Đổi mới Tài chính (2019) đã tạo ra các sandbox quy định cho đổi mới fintech, cho phép thử nghiệm có kiểm soát trong ngành tài chính. Đạo luật Bảo vệ Người tiêu dùng Tài chính (2020) đã tăng cường các biện pháp bảo vệ nhà đầu tư, nâng cao tính toàn vẹn và niềm tin thị trường. Khung pháp lý tài chính của Hàn Quốc đã có sự điều chỉnh từ nghiêm ngặt sau khủng hoảng sang cân bằng hơn, khuyến khích đổi mới và duy trì sự ổn định. Tuy nhiên, Seoul vẫn duy trì mức độ can thiệp quản lý tương đối cao, phản ánh kinh nghiệm lịch sử của Hàn Quốc với các cuộc khủng hoảng tài chính và sự nhấn mạnh vào ổn định hệ thống.

(ii) Chuyển đổi số và đổi mới tài chính mạnh mẽ

Đổi mới kỹ thuật số là trọng tâm trong quá trình phát triển IFC Seoul. Kế hoạch Thúc đẩy Fintech (2015) đã cung cấp hỗ trợ chiến lược cho phát triển fintech. Khung Ngân hàng Mở (2019) đã tạo ra một hệ sinh thái API mở tiêu chuẩn cho các dịch vụ ngân hàng. Đạo luật Kinh doanh Tài sản Kỹ thuật số (2022) đã thiết lập một khuôn khổ pháp lý cho tiền điện tử và tài sản kỹ thuật số. Hệ sinh thái thanh toán kỹ thuật số của Seoul đặc biệt tiên tiến, với Kakao Pay và Naver Pay xử lý hơn 100 nghìn tỷ won giao dịch vào năm 2023. Phát triển Blockchain bao gồm Nền tảng Chuẩn Blockchain Seoul và các sandbox có kiểm soát cho tiền kỹ thuật số.

(iii) Hạ tầng hiện đại và hệ sinh thái tài chính đa tầng

Cơ sở hạ tầng và hoạt động hỗ trợ thị trường tài chính là mảnh ghép quan trọng cho thành công của

mô hình IFC Seoul. Kết nối quốc tế đã được tăng cường thông qua các sáng kiến tiếp cận thị trường như Kế hoạch Tự do hóa Ngoại hối (2018-2020), Kết nối Chứng khoán Hàn Quốc-Hồng Kông (2021). Việc Hàn Quốc được đưa vào các chỉ số toàn cầu lớn, bao gồm Chỉ số Thị trường Phát triển MSCI (được nâng cấp từ trạng thái thị trường mới nổi vào năm 2009) và Chỉ số FTSE Developed ex Korea, đã tăng cường khả năng hiển thị của nước này đối với các nhà đầu tư quốc tế.

3.3. Mô hình IFC Busan - Hàn Quốc

Busan lần đầu tiên xuất hiện trong Chỉ số Trung tâm Tài chính Toàn cầu (GFCI) vào năm 2014 (GFCI 15) và đã liên tục có mặt kể từ đó, cho thấy sự tăng trưởng ổn định về xếp hạng và đánh giá. Các yếu tố dẫn đến thành công của BIFC Busan gồm có:

(i) Khung khổ pháp lý

Tổng thống Hàn Quốc và Thành phố Đô thị Busan cam kết mạnh mẽ biến Busan thành một “Thành phố Trung tâm Toàn cầu” thông qua các sáng kiến như Khu Phát triển Cơ hội (ODZ) và đề xuất Luật Đặc biệt về Thành phố Trung tâm Toàn cầu. Việc chỉ định Busan là khu vực đặc biệt miễn phí blockchain quốc gia duy nhất ở Hàn Quốc đã thu hút các doanh nghiệp đổi mới và tạo điều kiện thử nghiệm các công nghệ mới.

(ii) Hạ tầng thị trường và hệ sinh thái tài chính

Việc xây dựng tòa nhà 63 tầng và các dự án bổ sung quy mô lớn (2014, 2018) đã tạo ra một nền tảng vật chất vững chắc cho các tổ chức tài chính. Dự án D-Valley 45 tầng sẽ hoàn thành vào năm 2025, được thiết kế riêng cho tài chính kỹ thuật số, có khả năng chứa hơn 160 công ty FinTech và tài chính. Sự hiện diện của các trung tâm dữ liệu lớn từ Microsoft, Amazon, LG và BNK Financial Group tại Busan củng cố vị thế là trung tâm hạ tầng IT của Hàn Quốc, tiếp nhận khoảng 90% cấp ngầm tốc độ cao.

(iii) Đổi mới tài chính

Năm 2023, Busan đã tạo ra “Busan FinTech Hub” bằng cách tích hợp U-Space và S-Space, các trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp dựa trên công nghệ đã có mặt tại BIFC từ năm 2023. Các cơ sở ươm tạo FinTech và blockchain như U-Space, S-Space, và B-Space đã ươm tạo hơn 86 công ty, tạo ra hơn 140 triệu USD doanh thu. Busan đang tích cực phát triển một hệ sinh thái tài sản kỹ thuật số sôi động với tầm nhìn “Target 2026 Blockchain Busan” và kế hoạch thành lập Sàn giao dịch Tài sản Kỹ thuật số Busan.

Busan đã được công nhận là trung tâm tài chính hàng hải bền vững, với các tổ chức tại BIFC đóng vai trò quan trọng trong việc phát hành trái phiếu Xanh, Xã hội, Bền vững và Liên kết Bền vững (GSSSB), vượt quá 130 tỷ USD. Korea Exchange (KRX) quản

lý Thị trường Carbon Tuần thủ Quốc gia (CCM) tại Busan, với hơn 700 tập đoàn Hàn Quốc tham gia. Busan đang phát triển các công nghệ năng lượng hàng hải bền vững, bao gồm phát triển tàu thân thiện với môi trường và cơ sở hạ tầng hậu cần ba cảng sử dụng năng lượng bền vững như hydro.

3.4. Đánh giá chung về các nhân tố tác động đến sự phát triển của IFC Thượng Hải, Seoul, Busan

Nghiên cứu tình huống của Thượng Hải, Seoul và Busan có thể rút ra những nhân tố sau đây dẫn đến thành công của các trung tâm tài chính quốc tế mới nổi tại Châu Á:

Thứ nhất, cần có chủ trương nhất quán, quyết liệt và rõ nét từ phía Nhà nước. Sự thành công của Thượng Hải, Seoul và đặc biệt là Busan cho thấy tầm quan trọng của sự chỉ đạo mạnh mẽ từ chính quyền trung ương và quyết tâm thực hiện của chính quyền địa phương. Cả Trung Quốc và Hàn Quốc đều lựa chọn cách tiếp cận kết hợp, thận trọng, hướng tới sự cân bằng khi phát triển trung tâm tài chính quốc tế. Với mô hình Thượng Hải, Trung Quốc cho thấy chính sách ưu tiên phát triển thị trường tài chính nội địa vững chắc trước khi hội nhập quốc tế, tự do hoá từng bước và có chiến lược theo ngành. Với mô hình Seoul, Hàn Quốc thể hiện cách tiếp cận nghiêm ngặt, tự do hoá có kiểm soát. Sau thành công của Seoul, cách tiếp cận của Hàn Quốc với IFC Busan dần cởi mở hơn. Tuy nhiên, điều này cần được đặt trên cơ sở khung khổ pháp lý cho IFC đã được xây dựng đầy đủ, nhất quán.

Thứ hai, cần đảm bảo cơ sở vật chất, hạ tầng giao thông, tài chính, công nghệ cần thiết cho IFC. Sự thành công của Thượng Hải, Seoul và Busan khẳng định ưu thế về vị trí địa lý, hạ tầng tài chính và năng lực kết nối liên thông của hạ tầng công nghệ tài chính. Tính liên thông là tiền đề quan trọng để các giao dịch xuyên biên giới được và tăng cường tính hấp thụ vốn của IFC. Bên cạnh đó, hệ sinh thái các tổ chức, dịch vụ tài chính đa dạng là nhân tố thúc đẩy quan trọng. Các sản phẩm, dịch vụ tài chính bậc cao, xuyên biên giới như quản lý gia sản, chứng khoán phái sinh, tài sản mã hoá cần được tạo điều kiện để phát triển.

Thứ ba, lấy đổi mới tài chính làm trọng tâm, đặc biệt là cập nhật các xu hướng công nghệ tài chính. Mô hình IFC Thượng Hải, Seoul và đặc biệt là Busan khẳng định vai trò chiến lược then chốt của công nghệ tài chính trong thành công của các IFC hiện đại. Cần có cơ chế thử nghiệm có kiểm soát hoặc khu tài chính chuyên biệt với chính sách đặc thù nhằm khuyến khích các giải pháp tài chính đột phá, mô hình kinh doanh mới trong lĩnh vực Fintech, tài sản mã hoá, tiền kỹ thuật số. Các xu hướng tài chính bền vững như tài chính xanh, tài

chính khí hậu, tài chính toàn diện cần được tích hợp vào chiến lược của các IFC.

Thứ tư, cần tăng cường tính thích ứng toàn cầu cho các trung tâm tài chính địa phương thông qua giảm thiểu rào cản về văn hoá, ngôn ngữ, tư duy kinh doanh. Thượng Hải, Seoul và Busan trở thành IFC sau một lộ trình phát triển từ IFC khu vực thành IFC quốc tế/IFC dẫn đầu. Để giảm thiểu lực ma sát khi hội nhập tài chính, cần tuân thủ tiêu chuẩn quốc tế về tài chính, kinh doanh, sử dụng tiếng Anh và có tư duy kinh doanh toàn cầu.

Thứ năm, cần xét đến yếu tố rủi ro địa chính trị khi phát triển trung tâm tài chính tại châu Á do căng thẳng chính trị, thương mại giữa Mỹ - Trung Quốc, Mỹ - Triều Tiên ngày càng phức tạp. Điều này đòi hỏi khung khổ pháp lý về tài chính, đặc biệt là pháp lý về tranh chấp tài sản, bảo vệ nhà đầu tư nước ngoài phải được xây dựng chặt chẽ. Rủi ro chính sách cũng là một lực cản không nhỏ với các IFC nếu mức độ can thiệp của nhà nước vào hệ thống tài chính cao. Do đó, cần có khung pháp lý tài chính minh bạch và chính sách tài chính ổn định để củng cố niềm tin và thu hút nhà đầu tư nước ngoài.

4. Đề xuất mô hình phát triển IFC cho Việt Nam

Việt Nam đang xây dựng chiến lược phát triển trung tâm tài chính quốc tế tại TP.HCM và Đà Nẵng, đặt mục tiêu cơ bản trở thành IFC vào năm 2035. Tuy nhiên, việc xây dựng này đối mặt với nhiều thách thức về khung pháp lý, hạ tầng và cạnh tranh khu vực. Thành phố Hồ Chí Minh trong GFCI 30, được xếp vào nhóm “Trung tâm liên kết” (Associate Centre), với 148 đánh giá và điểm trung bình 552. Thành phố HCM gia nhập GFCI 31 (2022) ở vị trí 102 với điểm số 544. Thứ hạng của TP.HCM năm 2024 là 104/603. Năm 2023, xếp hạng về FinTech của TP.HCM đạt 100/609. Sau sát nhập, TP.HCM là địa phương có vị trí địa lý đặc biệt thuận lợi, hạ tầng giao thông phát triển và đầy đủ nhất Việt Nam với cảng nước sâu Cát Lái, cảng hàng không quốc tế Long Thành, Tân Sơn Nhất, hạ tầng cao tốc Bắc Nam và khu vực Nam Bộ hiện đại. Cùng với lịch sử thương mại lâu đời, hạ tầng tài chính phát triển và còn nhiều dư địa tăng trưởng, Thành phố Hồ Chí Minh được định hướng trở thành Trung tâm tài chính quốc tế định hướng toàn cầu. Đặc điểm phát triển của TP.HCM có nhiều nét tương đồng với Thượng Hải. Do đó, mô hình IFC của TP.HCM có thể xây dựng dựa trên kinh nghiệm của Thượng Hải. Tuy nhiên, với đặc điểm thể chế hiện tại của Việt Nam, cần kết hợp với cách tiếp cận của Hàn Quốc trong mô hình Seoul, đảm bảo sự dẫn dắt của khu vực nhà nước trong hệ thống tài chính. Ngoài ra, cần xây dựng lộ trình đưa TP.HCM liên thông với các IFC dẫn đầu trong khu vực như Thượng

Hải, Singapore để học hỏi, trao đổi kinh nghiệm và hoàn thiện mô hình trước khi phát triển thành IFC quốc tế.

Đối với Đà Nẵng, để tránh sự cạnh tranh trực tiếp và tận dụng vị thế “kết nối” trục Bắc - Nam của Đà Nẵng, nên học tập mô hình IFC Busan của Hàn Quốc để xây dựng và phát triển IFC Đà Nẵng. Theo đó, Đà Nẵng trở thành đô thị thông minh năng động có hạ tầng công nghệ hiện đại, môi trường kinh doanh thuận lợi, là trung tâm đổi mới sáng tạo và được áp dụng các cơ chế thử nghiệm đặc thù về đổi mới tài chính. Đà Nẵng và TP.HCM tận dụng hiệu ứng lan toả để tạo vị thế cạnh tranh cho Việt Nam trong hệ thống tài chính khu vực và quốc tế.

Bảng 2: Đề xuất mô hình IFC cho TP.HCM và Đà Nẵng

Tiêu chí	Định hướng quản lý	Hạ tầng tài chính	Hệ sinh thái tài chính	Năng lực cạnh tranh cốt lõi
Thành phố Hồ Chí Minh	Cách tiếp cận thận trọng, mô hình kết hợp giữa quản lý giám sát của Nhà nước và hội nhập tài chính, hướng tới cân bằng hội nhập và ổn định tài chính. Kết hợp mô hình Thượng Hải và Seoul. Mục tiêu trở thành IFC khu vực vào 2030, quốc tế vào 2035.	Hạ tầng công nghệ tài chính (API, Open Finance) Liên thông các thị trường trong thị trường vốn nội địa. Kết nối quốc tế với Thượng Hải, Singapore	Sản phẩm, dịch vụ tài chính bậc cao, xuyên biên giới. Đổi mới tài chính (tài sản mã hoá, tiền kỹ thuật số, tài chính các-bon, tài chính xanh)	Vị trí địa lý và hạ tầng giao thông. Khung khổ pháp lý Khả năng thích ứng và hội nhập quốc tế Hệ sinh thái công nghệ tài chính
Đà Nẵng	Cách tiếp cận hội nhập tài chính có kiểm soát của Nhà nước. Theo mô hình Busan, Hàn Quốc. Mục tiêu trở thành IFC khu vực năm 2035.	Hạ tầng công nghệ tài chính kết hợp đô thị thông minh. Liên thông với thị trường TP.HCM, Hà Nội và Singapore	Chủ yếu tập trung vào công nghệ tài chính và đổi mới tài chính	Vị trí địa lý Khung khổ pháp lý Môi trường kinh doanh thuận lợi, năng động

Kết luận

Phát triển IFC tại TP. HCM và Đà Nẵng là hướng đi chiến lược đúng đắn của Đảng và Nhà nước Việt Nam. Kinh nghiệm của Trung Quốc và Hàn Quốc cho thấy sự hỗ trợ mạnh mẽ từ Chính phủ và khung pháp lý vững chắc là tiền đề thành công quan trọng. Việt Nam cần tập trung vào các lĩnh vực dịch vụ hiện đại và đổi mới (FinTech, Tài chính xanh). Đặc biệt, Việt Nam duy trì sự ổn định chính trị cao - một lợi thế cạnh tranh đặc biệt của các IFC Việt Nam.

Tài liệu tham khảo:

- Keller, W., et al. (2012). *Shanghai's trade, China's growth: Continuity, recovery, and change since the opium war*, National Bureau of Economic Research.
- Kim, H. (2009). *Seoul as an International Financial Centre: Roadmap, Progress and Challenges*. In S. Young, D. Choi, J. Seade, & S. Shirai (Eds.), *Competition among financial centres in Asia-Pacific: Prospects, benefits, risks and policy challenges* (pp. 277-295). ISEAS Publishing. <https://doi.org/10.1355/9789812309310>
- Vo, D. H., & Nguyen, N. T. (2021). *Determinants of a global financial center: An exploratory analysis*. *Borsa Istanbul Review*, 21(2), 186-196. <https://doi.org/10.1016/j.bir.2020.10.002>
- Z/Yen Group Limited (2021). *Báo cáo Chỉ số Trung tâm tài chính toàn cầu (GFCI) 2021*.
- Z/Yen Group Limited (2022). *Báo cáo Chỉ số Trung tâm tài chính toàn cầu (GFCI) 2022*.
- Z/Yen Group Limited (2023). *Báo cáo Chỉ số Trung tâm tài chính toàn cầu (GFCI) 2023*.
- Z/Yen Group Limited (2024). *Báo cáo Chỉ số Trung tâm tài chính toàn cầu (GFCI) 2024*.
- Z/Yen Group Limited (2024). *Financial Centre Futures: Focus on Busan*.
- Z/Yen Group Limited (2025). *Báo cáo Chỉ số Trung tâm tài chính toàn cầu (GFCI) 2025*.
- Zoromé, A. (2007). *Concept of offshore financial centers: In search of an operational definition* (IMF Working Paper No. WP/07/87). International Monetary Fund.